

1. Kế hoạch 2026 & Ước thực hiện 9 tháng

Mục tiêu năm 2026:

- Tổng tài sản: 1 triệu tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế (LNTT): Mục tiêu đạt 17,665 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 18%YoY.
- Tăng trưởng tín dụng: Dự nợ tín dụng dự kiến tăng trưởng 10.2%.
- Mức cổ tức dự kiến: Tỷ lệ 18% (kế hoạch).
- Kiểm soát chất lượng tài sản (Nợ xấu): Duy trì kỷ luật nghiêm ngặt trong quản trị rủi ro, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới mức 2%.

Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026:

a. Kết quả tài chính & Tăng trưởng quy mô

- Lợi nhuận trước thuế (LNTT): Ước đạt 14.300 tỷ đồng, tăng trưởng gần 17%YoY và hoàn thành khoảng 81% kế hoạch cả năm.
- Tổng tài sản: Đạt xấp xỉ 990,000 tỷ đồng, tăng 11% so với đầu năm và tiến sát cột mốc 1 triệu tỷ đồng.
- Vốn tự có: Vượt ngưỡng 102,000 tỷ đồng, duy trì đà tăng trưởng 2 chữ số.
- Huy động vốn: Đạt khoảng 720,000 tỷ đồng, tăng 12.19% so với đầu năm.
- Dự nợ tín dụng: Đạt 680,000 tỷ đồng, tăng trưởng gần 10%.

b. Chất lượng tài sản & Chỉ số an toàn hoạt động

- Tỷ lệ nợ xấu: Tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ dưới 2%.
- Hệ số an toàn vốn (CAR): Đạt 11.95% tại thời điểm 30/9/2026, tiệm cận mục tiêu 12%.
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản: Đạt 16.75%.
- Tỷ lệ dư nợ cho vay trên tổng tiền gửi (LDR): Đạt 80.5% (nằm trong ngưỡng quản trị nội bộ tối đa 83% và quy định 85% của NHNN).
- Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn: Duy trì khoảng 25%, thấp hơn so với trần quy định 40% của Ngân hàng Nhà nước.

2. Quy định Quản trị & Chuẩn mực Basel III (Thông tư 50)

- Chuẩn bị nền tảng Basel III từ sớm: SHB đã chủ động chuẩn bị cho việc đáp ứng các chuẩn mực Basel III từ những năm trước. Vào cuối năm 2024, ngân hàng đã hoàn tất công tác tính toán, đánh giá và áp dụng các chỉ số quản trị theo chuẩn Basel III dưới sự xác nhận của tổ chức kiểm toán quốc tế KPMG.
- Đăng ký áp dụng sớm lộ trình: Vì đã hoàn thành công tác chuẩn bị và đạt các tỷ lệ an toàn cao hơn hẳn quy định tối thiểu, SHB đã chính thức đăng ký với Ngân hàng Nhà nước để áp dụng sớm lộ trình quản trị các tỷ lệ LCR và NSFR theo Thông tư 50.
- Tỷ lệ LCR (Liquidity Coverage Ratio - Tỷ lệ khả năng chi trả): Mức hiện tại của SHB: Đạt 90%.
- So với quy định: Lộ trình Thông tư 50 của Ngân hàng Nhà nước chỉ yêu cầu đạt 50% tính đến ngày 01/10/2028. Mức 90% của SHB vượt xa yêu cầu quy định.
- Tỷ lệ NSFR (Net Stable Funding Ratio - Tỷ lệ nguồn vốn ổn định ròng): Đạt 102%.
- So với quy định: SHB đã hoàn thành và vượt yêu cầu đặt ra cho mốc ngày 01/10/2028 của Ngân hàng Nhà nước.

3. Tín dụng Bất động sản

- Thực trạng dòng tiền: Trong năm 2026, thị trường BĐS trầm lắng và thanh khoản chậm lại khiến tiến độ bán hàng của một số chủ đầu tư chậm hơn so với kế hoạch. Tiến độ bán hàng chậm làm dòng tiền về tài khoản thanh toán tại SHB chưa đạt mức cam kết gia tăng CASA, đồng thời buộc chủ đầu tư phải điều chỉnh lại phương án kinh doanh và chính sách bán hàng.

Giải pháp thích ứng & Quản trị:

- SHB phối hợp chặt chẽ với từng chủ đầu tư để điều chỉnh kế hoạch bán hàng và linh hoạt điều chỉnh chính sách ưu đãi cho người mua nhà.
- Ngân hàng áp dụng mô hình tài trợ theo chuỗi giá trị (chủ đầu tư – nhà thầu – người mua cuối qua hệ thống tài khoản chuyên dùng): khi dư nợ cho vay người mua nhà cá nhân tăng lên thì dư nợ cho vay chủ đầu tư giảm xuống tương ứng, giúp tổng room tín dụng BĐS giữ ở mức ổn định.

Khả năng trả nợ & An toàn vốn:

- SHB ưu tiên lựa chọn các chủ đầu tư uy tín, tiềm lực tài chính mạnh và dự án ở vị trí đắc địa (tập trung tại Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng).
- Khi thẩm định cho vay, ngân hàng luôn thực hiện kiểm tra độ nhạy (test kịch bản giá bán giảm, chi phí tăng, dự án chậm tiến độ) để bảo đảm tuyệt đối an toàn vốn và khả năng trả nợ.

4. Trích lập Dự phòng & Chất lượng Nợ xấu

a. Tình hình nợ xấu hiện tại & Bộ đệm dự phòng

- Tỷ lệ nợ xấu: Tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ dưới 2% tính đến 30/6/2026 cũng như 30/9/2026.
- Bộ đệm dự phòng: Quy mô dự phòng rủi ro đạt hơn 11,058 tỷ đồng. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh từ 62% cùng kỳ lên hơn 80%, giúp tăng khả năng hấp thụ các cú sốc tín dụng.

b. Tập trung nợ xấu theo phân khúc/lĩnh vực

- Theo lĩnh vực ngành nghề: SHB quản trị rủi ro phân tán, không tập trung dư nợ quá lớn vào bất kỳ ngành nghề đơn lẻ nào, do đó nợ xấu nằm rải rác ở các lĩnh vực theo tình hình biến động chung của thị trường.
- Phân khúc tập trung nợ xấu: Nợ xấu có sự gia tăng tập trung ở phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).
- Tỷ lệ nợ xấu phân khúc SME đã tăng từ 1% lên 1.25% trên tổng dư nợ và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nợ xấu của ngân hàng.
- Nguyên nhân: Do khó khăn chung của nền kinh tế tác động trực tiếp lên nhóm doanh nghiệp SME mang tính đơn lẻ. Đối với các doanh nghiệp SME nằm trong chuỗi hệ sinh thái của các tập đoàn/doanh nghiệp lớn do SHB quản lý dòng tiền, rủi ro nợ xấu được kiểm soát rất tốt.

c. Đánh giá khả năng thu hồi nợ

- Ban Lãnh đạo khẳng định nợ xấu SME có tăng nhưng rủi ro tổn thất vốn là rất thấp nhờ chất lượng tài sản đảm bảo cao:
- Tỷ lệ tài sản đảm bảo: 95% tổng dư nợ của SHB có tài sản đảm bảo (chỉ 5% là tín chấp qua thẻ tín dụng và cho vay cán bộ công nhân viên qua tài khoản lương).
- Tỷ lệ LTV (Cho vay/Tài sản đảm bảo): duy trì ở mức an toàn 55% – 60% (riêng phân khúc SME là 64%). Do đó, ngân hàng hoàn toàn tự tin vào khả năng xử lý và thu hồi các khoản nợ xấu này.

5. Huy động Vốn Quốc tế & Trái phiếu Bền vững

1. Trái phiếu Bền vững Quốc tế

- Quy mô phát hành: Gần 229 triệu SGD.
- Thị trường niêm yết: Niêm yết và chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore (SGX). (SHB là ngân hàng thương mại Việt Nam đầu tiên phát hành thành công trái phiếu bằng đồng SGD trên thị trường quốc tế).
- Xếp hạng tín nhiệm & Bên bảo lãnh: Đạt xếp hạng 2A (AA) bởi tổ chức xếp hạng uy tín S&P Global Ratings. Được bảo lãnh thanh toán bởi Quỹ Tín thác CGIF (Credit Guarantee and Investment Facility) – quỹ tài chính do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) sở hữu 100% vốn.
- Kỳ hạn & Chi phí vốn (Lãi suất): Chia làm 2 cấu phần chính: Cấu phần 1: Quy mô 129 triệu SGD, kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 2,9%/năm. Cấu phần 2: Quy mô 100 triệu SGD, kỳ hạn 5 năm, lãi suất cố định 3,15%/năm.
- Công cụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá: SHB đã thực hiện phòng ngừa 100% rủi ro tỷ giá sang đồng USD với đối tác SMBC (Sumitomo Mitsui Banking Corporation) cho toàn bộ thời gian của khoản vay (3 năm và 5 năm), giúp loại bỏ hoàn toàn rủi ro biến động tỷ giá.
- Tiến độ thực hiện: Đã chốt thành công, hoàn tất niêm yết và chính thức đi vào giao dịch trên sàn SGX.

2. Khoản vay Hợp vốn Quốc tế

- Quy mô huy động: Dự kiến khoảng 400 triệu USD, có quyền chọn tăng thêm (Greenshoe) từ 50 – 100 triệu USD (tổng quy mô có thể đạt 450 – 500 triệu USD).
- Kỳ hạn: Gồm các kỳ hạn 3 năm và 5 năm.
- Chi phí vốn: Được đàm phán ở mức chi phí hợp lý, tối ưu theo sát các diễn biến lãi suất quốc tế (đặc biệt là động thái chính sách lãi suất của FED).
- Đối tác thu xếp chính: Phối hợp cùng các ngân hàng quốc tế lớn như SMBC và OCBC.
- Tiến độ thực hiện: SHB đã hoàn thành ký kết các hợp đồng sơ bộ với các nhà đầu tư. Ban Lãnh đạo ngân hàng trực tiếp thực hiện chuyển quảng bá (Roadshow) tại thị trường Đài Loan và Singapore ngay tuần sau hội nghị để chốt chính thức hợp đồng.

3. Định hướng Tổng dư nợ Huy động Quốc tế năm 2026

- Dự kiến tổng dư nợ huy động vốn từ thị trường nước ngoài của SHB sẽ cán mốc 1.5 tỷ USD vào cuối năm 2026.
- Toàn bộ nguồn vốn quốc tế huy động được quản trị theo Khung tài chính bền vững tuân thủ nguyên tắc của Hiệp hội Trái phiếu Quốc tế (ICMA) và Hiệp hội Cho vay Quốc tế (LMA), với đánh giá độc lập từ S&P Global Ratings. Nguồn vốn này được phân bổ tài trợ cho các doanh nghiệp SME, dự án xanh, năng lượng tái tạo và phát triển bền vững.

6. Cổ tức & Tiến độ Phát hành Tăng vốn

- Kế hoạch chia cổ tức năm 2026: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, SHB triển khai chia cổ tức với tổng tỷ lệ 16% từ nguồn lợi nhuận giữ lại năm 2025, bao gồm 6% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.
- Quyền nhận cổ tức của cổ phiếu tăng vốn năm 2026: Ban Lãnh đạo SHB khẳng định tất cả các cổ phiếu phát hành thêm trong đợt tăng vốn năm 2026 (dành cho cổ đông hiện hữu, chào bán riêng lẻ và chương trình ESOP) chắc chắn được hưởng trọn vẹn quyền nhận đợt cổ tức này.
- Tiến độ phê duyệt từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN):
 - SHB đã hoàn tất và nhận được sự phê duyệt chào bán từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - Hồ sơ xin phê duyệt ghi nhận tăng vốn hiện đang ở bước thẩm định cuối cùng tại Ngân hàng Nhà nước, dự kiến sẽ nhận được quyết định chấp thuận chính thức trong tháng 10/2026.
- Thời gian niêm yết bổ sung & Giao dịch chính thức:
 - Tối đa 10 ngày sau khi có quyết định ghi nhận vốn từ NHNN, SHB sẽ thực hiện niêm yết bổ sung lượng cổ phiếu mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE).
 - Trong vòng 5 ngày làm việc tiếp theo (theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP), cổ phiếu sẽ chính thức được cho phép giao dịch trên thị trường (dự kiến vào giữa tháng 11/2026).
- Thời điểm chốt danh sách & Chi trả cổ tức tiền mặt (6%):
 - Sau khi nhận văn bản phê duyệt của NHNN, SHB sẽ thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức tiền mặt trong vòng 8 ngày.
 - Việc chi trả 6% cổ tức tiền mặt dự kiến hoàn tất ngay trong tháng 11/2026.
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (10%): Các thủ tục phát hành cổ phiếu chia cổ tức 10% còn lại cũng sẽ được triển khai hoàn tất ngay trong năm 2026.
- **Kế hoạch tìm kiếm cổ đông chiến lược nước ngoài:** Qua thực tế tiếp xúc và theo dõi định hướng của các nhà đầu tư lớn, SHB nhận thấy các tổ chức tài chính và ngân hàng quốc tế muốn tham gia đầu tư vào ngành ngân hàng Việt Nam hiện tập trung chủ yếu ở hai thị trường chính là Nhật Bản và Hàn Quốc. SHB vẫn đang trong quá trình chủ động tiếp xúc, trao đổi và tìm kiếm đối tác phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của ngân hàng.

7. NIM

- Biên lãi thuần (NIM) của SHB đạt mức 2.92%.

Quản trị chi phí vốn đầu vào:

- SHB đã chủ động dự báo xu hướng nhích tăng của lãi suất từ sớm, từ đó đa dạng hóa các nguồn vốn huy động và linh hoạt cấu trúc kỳ hạn (đẩy mạnh các kỳ hạn ngắn 6 tháng) nhằm tối ưu chi phí vốn.
- Ngân hàng cũng gia tăng huy động nguồn vốn quốc tế dài hạn (như trái phiếu Singapore, vay hợp vốn Syndicate Loan) với chi phí hợp lý và thực hiện phòng ngừa 100% rủi ro tỷ giá.

Cơ chế điều chỉnh lãi suất cho vay đầu ra:

- Phần lớn các khoản vay tại SHB áp dụng cơ chế lãi suất thả nổi điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần. Do đó, những biến động về chi phí vốn đầu vào sẽ nhanh chóng được phản ánh và truyền dẫn vào lãi suất cho vay theo từng kỳ điều chỉnh.

Chính sách hỗ trợ & Bảo vệ chỉ số NIM:

- SHB áp dụng các gói lãi suất ưu đãi đồng hành cùng doanh nghiệp trong các lĩnh vực được Nhà nước khuyến khích (tín dụng xanh, hạ tầng, nông nghiệp nông thôn).
- Nhờ sự kết hợp giữa cơ chế lãi suất cho vay thả nổi định kỳ và việc tối ưu hóa chi phí nguồn vốn huy động, SHB duy trì chỉ số NIM ổn định, đáp ứng kế hoạch lợi nhuận cho Quý 4/2026 cũng như năm 2027 mà không ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông.

8. Lợi nhuận từ thương vụ thoái vốn SHBFC

- Tình trạng ghi nhận doanh thu & lợi nhuận: SHB chưa ghi nhận doanh thu và lợi nhuận từ thương vụ này vào kết quả kinh doanh 6 tháng cũng như ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2026.
- Tiến độ thương vụ: Giao dịch bán/thoái vốn SHBFC đã được ngân hàng hoàn tất toàn bộ thủ tục từ tháng 7/2026.
- Thời điểm ghi nhận chính thức: Toàn bộ lợi nhuận từ thương vụ thoái vốn SHBFC sẽ được SHB hạch toán và ghi nhận chính thức vào Quý 4/2026

Nhận xét: SHB đã hoàn thành 81% KH năm 2026 với LNTT ước tăng 16.95%. Như vậy trong Q4 SHB chỉ cần ghi nhận khoảng 3.4 nghìn tỷ đồng (+20.4%YoY). Thêm vào đó, lợi nhuận từ thương vụ thoái vốn SHBFC chưa được phản ánh trong kết quả 9T và dự kiến hạch toán toàn bộ trong Q4/2026 sẽ góp phần hỗ trợ SHB hoàn thành hoặc vượt KH 2026. Cơ chế tái định giá phần lớn khoản vay mỗi 3 tháng và chiến lược đa dạng hóa nguồn vốn nhiều khả năng hỗ trợ SHB quản trị NIM trong bối cảnh lãi suất duy trì ở mức cao. Chất lượng tài sản nhìn chung vẫn trong vùng kiểm soát với NPL dưới 2% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu cải thiện lên trên 80%. Các chỉ tiêu như LDR 80,5%, CAR 11,95% cùng LCR 90% và NSFR 102% cho thấy bảng cân đối vẫn còn bộ đệm thanh khoản và vốn tương đối tốt để duy trì tăng trưởng. Do đó, chúng tôi đánh giá khả năng SHB hoàn thành kế hoạch 2026 là khá cao.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Khuyến nghị

Khuyến nghị đầu tư của Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("KAFI") được xây dựng trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (1) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố, (2) tỷ suất cổ tức dự kiến

Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN: Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

TRUNG LẬP: Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%.

KÉM KHẢ QUAN: Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%.

Trong một số trường hợp, khuyến nghị dựa trên tiềm năng tăng giá 1 năm có thể được điều chỉnh lại theo ý kiến của chuyên viên phân tích sau khi cân nhắc một số yếu tố thị trường có thể làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trong ngắn hạn và trung hạn.

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("KAFI"). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố theo nhận thức tốt nhất của KAFI. KAFI không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ hay tính cập nhật của những thông tin này. Một số đường dẫn báo cáo này có thể liên kết với những trang web khác do các bên thứ ba quản lý, không thuộc quyền kiểm soát của KAFI. KAFI không đưa ra phát biểu nào về tính chính xác hoặc về bất kỳ khía cạnh nào khác của những thông tin đăng tải trên các trang web đó.

Các quan điểm, khuyến nghị trong báo cáo này được KAFI đưa ra sau khi xem xét kỹ càng, cẩn thận và dựa trên nhận thức tốt nhất cũng như trên cơ sở nỗ lực đem lại một quan điểm mang tính chất tham khảo cho nhà đầu tư. Những quan điểm, khuyến nghị này có thể thay đổi mà KAFI không cần thông báo trước hay có trách nhiệm cập nhật liên tục các thay đổi này.

Không một thông tin cũng như khuyến nghị nào trong báo cáo này được trình bày nhằm mục đích mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Việc sử dụng bất kỳ nội dung, thông tin nào trong báo cáo này sẽ do các nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu hoàn toàn trách nhiệm và rủi ro. Các nhà đầu tư cần hiểu rõ kết quả đầu tư có thể phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khách quan và hoàn toàn nằm ngoài khả năng nhận biết, dự đoán hoặc kiểm soát của KAFI. Do vậy, các nhà đầu tư nên xem xét mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về vấn đề tài chính, thuế, pháp lý và các khía cạnh khác trước khi thực hiện giao dịch đối với bất kỳ chứng khoán nào của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

KAFI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến các sai sót, bỏ sót hoặc hệ quả nào từ việc sử dụng các thông tin, áp dụng các khuyến nghị trong báo cáo này. Trong mọi trường hợp, KAFI cùng các đơn vị hợp danh hoặc pháp nhân hoặc thành viên, đại lý hoặc nhân viên của KAFI sẽ không chịu trách nhiệm đối với các nhà đầu tư hoặc bất kỳ tổ chức, cá nhân nào từ bất kỳ quyết định hoặc hành động nào được thực hiện dựa vào những thông tin, khuyến nghị trong báo cáo này hoặc bất kỳ thiệt hại mang tính hệ quả, cụ thể hoặc thiệt hại tương tự thậm chí trong trường hợp KAFI đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại đó.

Báo cáo này là sản phẩm thuộc quyền sở hữu của KAFI, không bên nào được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông (toàn bộ hoặc một phần) nội dung báo cáo mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KAFI.